

Bản án số: 283/2021/HS-ST
Ngày: 17 - 12 - 2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN LONG BIÊN, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Với Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Trần Xuân Hương

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Lưu Thị Hà

Ông Nguyễn Xuân Luyện

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thu Hà - Thư ký Toà án nhân dân quận Long Biên, thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Long Biên, thành phố Hà Nội tham gia phiên toà: Ông Lê Đăng H - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 12 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Long Biên, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 274/2021/TLST-HS ngày 22 tháng 11 năm 2021 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 320/2021/QĐXXST-HS ngày 07/12/2021 đối với các bị cáo.

1. NÙNG TẮC H, sinh năm 1983. HKTT và chỗ ở: thôn N, xã C, huyện Khoái Châu, Hưng Yên; nghề nghiệp: Tự Do; trình độ văn hóa: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nùng Tắc Sìn (đã chết) và bà Vũ Thị Đ; Vợ: Chu Thị H; Có 03 con: lớn SN 2008, nhỏ SN 2020; tiền án, tiền sự: Theo Danh chỉ bản số 419 ngày 06/07/2021 bị cáo không có tiền án, tiền sự.

Đầu thú và tạm giữ ngày 26/6/2021- Huỷ tạm giữ ngày ngày 05/7/2021. Hiện áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. (Có đơn xin xét xử vắng mặt)

2. NGUYỄN PHÚ D, sinh năm 1996. HKTT và chỗ ở: thôn A, xã Thuận H, huyện Khoái Châu, Hưng Yên; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam;

con ông Nguyễn Phú C và bà Nguyễn Thị T; Vợ: Vũ Thị N; tiền án, tiền sự: Theo Danh chỉ bản số 420 ngày 05/07/2021 bị cáo không có tiền án, tiền sự.

Bị cáo bị bắt ngày 26/6/2021, hủy bỏ tạm giữ ngày 05/7/2021. Hiện áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. (Có đơn xin xét xử vắng mặt)

3. NGUYỄN PHÚ B, sinh năm 1997. HKTT và chỗ ở: thôn A, xã T, huyện Khoái Châu, Hưng Yên; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Phú T và bà Nguyễn Thị T; tiền án, tiền sự: Theo Danh chỉ bản số 421 ngày 06/7/2021 bị cáo không có tiền án, tiền sự.

Bị cáo bị bắt ngày 26/6/2021, hủy bỏ tạm giữ ngày 05/7/2021. Hiện áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. (Có đơn xin xét xử vắng mặt)

Người bào chữa cho các bị cáo Nguyễn Phú D và Nguyễn Phú B B : Luật sư Vũ Đức Thuần – Giám đốc công ty Luật TNHH Gia Nguyễn và Cộng sự, Đoàn luật sư thành phố Hà Nội. (Có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 10 giờ 45 ngày 26/6/2021, đội Cảnh sát Hình sự - Công an quận Long Biên làm nhiệm vụ tại khu vực chợ Diêm, phường Đức Giang, Long Biên, Hà Nội phát hiện Nùng Tác H (SN: 1983, HKTT: Chí Tân, Khoái Châu, Hưng Yên) đang sử dụng điện thoại di động vào xem các kèo cá độ bóng đá trên mạng internet nên đã tiến hành kiểm tra và đưa về trụ sở để làm rõ.

Tại cơ quan điều tra, H xin đầu thú về hành vi đánh bạc dưới hình thức cá độ bóng đá với Nguyễn Phú D (SN: 1996) và Nguyễn Phú B (SN: 1997) cùng trú tại thôn 5 xã Thuận Hưng, Khoái Châu, Hưng Yên và Nguyễn Đình Khôi (chưa rõ nhân thân lai lịch). Qua các quan hệ xã hội, H biết được Nguyễn Đình Khôi ở Khoái Châu, Hưng Yên nhận các kèo tham gia đánh bạc dưới hình thức cá độ bóng đá. Ngày 20/06/2021, khi H, D và B ngồi xem bóng đá tại nhà riêng của H tại thôn Nghi Xuyên xã Chí Tân, huyện Khoái Châu, Hưng Yên thì H nói H biết người nhận các kèo cá độ bóng đá, nếu D và B muốn cá độ bóng đá thì bảo H.

Khoảng 22h13' ngày 23/6/2021 B sử dụng điện thoại Iphone 7 màu đen lắp sim 0336959837 gọi điện thoại vào số 0834799752 của D nói B muốn đặt cược 3.000.000đ vào đội Thụy Điển tại trận bóng đá giữa đội Thụy Điển gặp đội Ba Lan thuộc giải đấu bóng đá Giải vô địch bóng đá Châu Âu 2020 với số tiền 3.000.000 đồng và nhờ D báo cho H. D đồng ý và nảy sinh ý định sẽ đặt

cược 3.000.000đ vào đội Thụy Điển cùng B nên D đã sử dụng tài khoản zalo “D Trại” gọi đến tài khoản zalo “Cường thú y” của H để nhờ H đặt cược vào đội Thụy Điển với tổng số tiền 6.000.000đ cho D và B . Khi D gọi điện qua zalo cho H thì H đang ở nhà Đinh Văn Dũng (SN: 1985, HKTT: Chí Tân, Khoái Châu, Hưng Yên) tại khu vực chợ Diêm, Đức Giang, Long Biên, Hà Nội. H đồng ý và nảy sinh ý định đặt cược 1.000.000đ cược vào đội Thụy Điển với D và B . H lên mạng tra cứu thì biết được tỷ lệ đội Thụy Điển chấp đội Ba Lan 0,5 bàn thắng. Sau đó, H nhắn tin vào facebook Nguyễn Đình Khôi đặt cược đội Thụy Điển với số tiền 7.000.000đ. Sau khi kết thúc trận đấu Khôi gọi điện qua facebook cho H báo tỷ lệ cược 1 ăn 0,86 và H thắng 6.000.000đ. Khoảng 08h05’ ngày 24/6/2021, B sử dụng điện thoại Iphone 7 màu đen lắp sim 0336959837 gọi điện thoại vào số 0963961618 của H và được H thông báo D và B mỗi người thắng 2.500.000đ. Số tiền 1.000.000đ còn lại H hưởng lợi hết. Như vậy, tổng số tiền đánh bạc của H phải chịu trách nhiệm hình sự tại trận Thụy Điển gặp Ba Lan là 13.000.000đ, tổng số tiền đánh bạc của D phải chịu trách nhiệm hình sự tại trận Thụy Điển gặp Ba Lan là 11.000.000đ, tổng số tiền đánh bạc B phải chịu trách nhiệm hình sự tại trận Thụy Điển gặp Ba Lan là 5.500.000đ

Quá trình đánh bạc, D , B , H không phải trả trước tiền và quy ước với nhau thanh toán bằng tiền mặt. Do Khôi chưa thanh toán tiền cho H nên H vẫn chưa thanh toán thắng thua với D và B .

Quá trình điều tra thu giữ: 01 Iphone 6 màu vàng, lắp số thuê bao: 0963961618, 01 điện thoại Iphone 7 màu đen, lắp số thuê bao 0336959837, 01 điện thoại Realme màu xanh, lắp số thuê bao: 0834799752.

Quá trình kiểm tra điện thoại phát hiện thư mục ảnh điện thoại của H có lưu giữ đoạn tin nhắn trên ứng dụng facebook giữa H và Khôi liên quan đến việc đặt cược đội Thụy Điển ngày 23/6/2021. Trong máy điện thoại của B có lưu giữ lịch sử cuộc gọi giữa B và D để tham gia đặt cược vào đội Thụy Điển.

Tại cơ quan điều tra, các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình theo đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố.

Tại Cáo trạng số: 270/CT - VKS ngày 18/11/2021 của Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên đã truy tố **Nùng Tắc H , Nguyễn Phú D , Nguyễn Phú B** về tội Đánh bạc theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai nhận của các bị cáo tại phiên tòa thấy rằng: hành vi của bị cáo **Nùng Tắc H ,**

Nguyễn Phú D , Nguyễn Phú B đã đủ yếu tố cấu thành tội Đánh bạc theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự 2015.

Về hình phạt đề nghị:

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 BLHS 2015 đối với bị cáo **Nùng Tắc H**

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s, i khoản 1 Điều 51; Điều 65 BLHS 2015 đối với các bị cáo **Nguyễn Phú D** và **Nguyễn Phú B** .

Đề nghị xử phạt các bị cáo với mức án sau:

- Bị cáo **Nùng Tắc H** từ **15** tháng đến **18** tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ **30** đến **36** tháng.

- Bị cáo **Nguyễn Phú D** từ **12** tháng đến **14** tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ **24** đến **28** tháng.

- Bị cáo **Nguyễn Phú B** từ **10** tháng đến **12** tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ **20** đến **24** tháng.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 BLHS và Điều 106 BLTTHS năm 2015.

- Đề nghị cho tịch thu, sung quỹ Nhà nước 01 Iphone 6 màu vàng, 01 điện thoại Iphone 7 màu đen , 01 điện thoại Realme màu xanh thu giữ của các bị cáo.

Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Phú D và Nguyễn Phú B phát biểu và đề nghị: các bị cáo D và B thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, các bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng là các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo theo điểm s, i khoản 1 Điều 51 BLHS, nhất trí với phần luận tội của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Long Biên, đề nghị HĐXX xem xét cho bị cáo hưởng mức án treo cũng đủ tác dụng giáo dục và răn đe các bị cáo, đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

- Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an quận Long Biên, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân quận Long Biên, Kiểm

sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Các bị cáo có đơn xin xét xử vắng mặt không có ý kiến gì và không có khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Về tội danh:

Xét lời khai nhận của các bị cáo **Nùng Tắc H , Nguyễn Phú D , Nguyễn Phú B** tại cơ quan điều tra, biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản tạm giữ đồ vật tài liệu; lời khai người làm chứng cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ và nội dung bản Cáo trạng của Viện Kiểm Sát đã truy tố. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Ngày 23/6/2021 tại khu vực chợ Diêm, phường Đức Giang, quận Long Biên, Hà Nội, các bị cáo **Nùng Tắc H , Nguyễn Phú D , Nguyễn Phú B** có hành vi đánh bạc dưới hình thức cá cược bóng đá ăn tiền. Tổng số tiền đánh bạc bị cáo **Nùng Tắc H** phải chịu trách nhiệm hình sự là 13.000.000đ, bị cáo **Nguyễn Phú D** phải chịu trách nhiệm hình sự với số tiền 11.000.000đ, bị cáo **Nguyễn Phú B** phải chịu trách nhiệm hình sự với số tiền 5.500.000đ.

Hành vi của các bị cáo **Nùng Tắc H , Nguyễn Phú D , Nguyễn Phú B** đã cấu thành tội Đánh bạc. Tội phạm và hình phạt được quy định tại Khoản 1 điều 321 của Bộ luật hình sự năm 2015. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên đã đưa ra các chứng cứ buộc tội và truy tố các bị cáo về tội danh nêu trên là có căn cứ.

Đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát là có căn cứ và phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

[3] Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã cố ý xâm phạm trật tự công cộng được bộ luật hình sự bảo vệ, gây mất trật tự trị an xã hội nên cần phải xử lý nghiêm đối với các bị cáo.

- Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo:

[4] Về tình tiết tăng nặng:

Xét nhân thân các bị cáo **Nùng Tắc H , Nguyễn Phú D , Nguyễn Phú B** chưa có tiền án, tiền sự. Vì vậy, các bị cáo không có tình tiết tăng nặng TNHS.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ:

- Bị cáo **Nùng Tắc H** tại cơ quan điều tra, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo ra đầu thú là tình tiết giảm nhẹ tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

- Các bị cáo **Nguyễn Phú D , Nguyễn Phú B** tại cơ quan điều tra thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, các bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng là tình tiết giảm nhẹ tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Vụ án có tính chất đồng phạm giản đơn, các bị cáo đều là người thực hành tích cực. Bị cáo H là người khởi xướng rủ rê các bị cáo D và B tham gia đánh bạc nên được đánh giá vai trò cao nhất trong toàn bộ vụ án. Căn cứ vào số tiền tham gia đánh bạc và vai trò của các bị cáo trong vụ án thấy cần có các mức hình phạt tương xứng đối với các bị cáo gây ra.

Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo **Nùng Tắc H , Nguyễn Phú D , Nguyễn Phú B** đáng ra phải xử phạt các bị cáo một mức tù trong khung hình phạt nhằm cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian mới thỏa đáng. Song khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử thấy rằng, các bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, nhân thân tốt nên mở lượng khoan hồng cho các bị cáo và chỉ cần xử phạt các bị cáo một mức án tù trong khung hình phạt nhưng cho các bị cáo được hưởng án treo theo quy định tại Điều 65 của Bộ luật Hình sự 2015 để tạo điều kiện cho các bị cáo được cải tạo ngoài xã hội cũng đủ điều kiện giáo dục riêng bị cáo và phòng ngừa tội phạm.

- Về hình phạt bổ sung:

[7] Xét thấy các bị cáo không có công ăn việc làm và thu nhập ổn định và không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo là có căn cứ.

Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về nhân thân của các bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ TNHS, hình phạt bổ sung và mức hình phạt đối với các bị cáo là có căn cứ và phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

- Về xử lý vật chứng:

[8] - Cho tịch thu, sung quỹ Nhà nước 01 Iphone 6 màu vàng, 01 điện thoại Iphone 7 màu đen , 01 điện thoại Realme màu xanh thu giữ của các bị cáo là tang vật của vụ án các bị cáo sử dụng vào việc thực hiện tội phạm.

Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về xử lý vật chứng là có căn cứ và phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

[9] – Các vấn đề khác:

Đối với số điện thoại 0963961618 bị cáo H sử dụng để đánh bạc, xác minh chủ thuê bao là chị Chu Thị Hoài (SN:1986, HKTT: Nghi Xuyên, Chí Tân, Khoái Châu, Hưng Yên) là vợ của H . Chị Hoài khai nhận chị Hoài đăng

ký số điện thoại trên cho H để H liên lạc hàng ngày. Việc H sử dụng số điện thoại trên để tham gia đánh bạc chọi Hoài không biết. Vì vậy, cơ quan điều tra không đặt vấn đề xử lý đối với chị Hoài.

Đối với số điện thoại 0834799752 bị cáo D sử dụng để đánh bạc, xác minh chủ thuê bao đăng ký là Tòng Thị Phụng (SN: 1958, HKTT: đường D2 Văn Thánh Bắc, P25, B Thạnh, TP Hồ Chí Minh). D khai nhận số điện thoại trên D mua ngoài đường và đã được kích hoạt sẵn để sử dụng. D không biết Tòng Thị Phụng là ai.

Đối với số điện thoại 0336959837 bị cáo B sử dụng để đánh bạc, xác minh chủ thuê bao là Nguyễn Phú B .

Đối với chiếc điện thoại Iphone 6 màu vàng, chiếc điện thoại Iphone 7 màu đen, 01 điện thoại Realme màu xanh các bị cáo sử dụng để đánh bạc, chuyển TAND quận Long Biên xem xét xử lý.

Đối với đối tượng Nguyễn Đình Khôi, do H khai không biết nhân thân lai lịch nên cơ quan điều tra chưa đủ điều kiện để làm rõ, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

[10] - Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí HSST theo Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015

[11] - Về quyền kháng cáo: Người tham gia tố tụng được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố các bị cáo Nùng Tắc H , Nguyễn Phú D , Nguyễn Phú B phạm tội “Đánh bạc”

1. Về hình phạt:

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 BLHS 2015.

Xử phạt: Bị cáo Nùng Tắc H 20 (Hai mươi) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 40 (Bốn mươi) tháng tính từ ngày tuyên án.

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm s, i khoản 1 Điều 51; Điều 65 BLHS 2015.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Phú D 15 (Mười lăm) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 30 (Ba mươi) tháng tính từ ngày tuyên án.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Phú B 12 (Mười hai) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 24 (Hai mươi tư) tháng tính từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Nùng Tác H cho UBND xã Chí Tân, huyện Khoái Châu, Hưng Yên , các bị cáo Nguyễn Phú D và Nguyễn Phú B cho UBND xã Thuần Hưng, huyện Khoái Châu, Hưng Yên trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo Cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 (Hai) lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng đối với các bị cáo.

2. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự 2015 và Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự 2015.

- Cho tịch thu, sung quỹ Nhà nước 01 Iphone 6 màu vàng, 01 điện thoại Iphone 7 màu đen , 01 điện thoại Realme màu xanh thu giữ của các bị cáo.

(Tang vật trên hiện có tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Long Biên theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 19/11/2021)

3. Về án phí : Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự 2015 và điểm a khoản 1 Điều 23, Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án:

Mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ tiền án phí hình sự sơ thẩm

4. Quyền kháng cáo: Án xử công khai sơ thẩm.

Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt bản án ./.

Nơi nhân

- TANDTP.Hà Nội;
- VKSNDTP.Hà Nội;
- Sở Tư pháp TP.Hà Nội;
- VKSND quận Long Biên;
- Công an quận Long Biên;
- Chi cục THA. DS quận Long Biên;
- Cơ quan THA.HS quận Long Biên;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu VP/TA.

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

Trần Xuân Hương